

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀ BÔNG  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 04/2024/DS-ST

Ngày: 22-4-2024

V/v tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Minh Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Ngô Thị Bích Hải
2. Bà Nguyễn Lê Minh Nhu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Văn Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Bông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bông tham gia phiên tòa:**  
Bà Hồ Thị Non - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Bông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2024/QĐXXST - DS ngày 15 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 285/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Nguyễn Quốc T.

Cùng địa chỉ: Khu dân cư 12, tổ dân phố 2, thị trấn Trà X, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

*Bị đơn:* Ông Trần Minh Tr.

Địa chỉ: Khu dân cư 13, tổ dân phố 2, thị trấn Trà X, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2023, bản tự khai ngày 27/10/2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn trình bày:*

Do có quen biết nên ông Trần Minh Tr có vay tiền của bà Nguyễn Thị Kim C và ông Nguyễn Quốc T, ngày 26/5/2022 ông Tr có vay của ông T, bà C số tiền 50.000.000 đồng, ông Tr trực tiếp viết giấy vay tiền và có hạn 15 ngày sau sẽ trả lại cho ông, bà. Khi vay hai bên có thoả thuận lãi suất là 4%/tháng nhưng từ ngày vay ông Tr không trả cả gốc và lãi. Sau 15 ngày đến hạn, ông Tr hứa hẹn nhưng không trả mặc dù ông, bà đã đòi nợ nhiều lần, hiện ông Tr đã bỏ đi khỏi địa phương nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Nay ông T, bà C yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng giải quyết: Buộc ông Trần Minh Tr phải trả cho bà số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng, ông, bà không yêu cầu tính lãi.

*Bên bị đơn ông Trần Minh Tr:* Quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Minh Tr đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Tr vắng mặt, không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và không cung cấp được tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

*Ý kiến của Kiểm sát viên:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: Đúng theo quy định của pháp luật; Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc: 50.000.000 đồng và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp về dân sự phát sinh theo hợp đồng giữa hai cá nhân. Do vậy, quan hệ pháp luật được xác định là “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về dân sự giữa bà Nguyễn Thị Kim C, ông Nguyễn Quốc T và bị đơn là ông Trần Minh Tr, bị đơn có địa chỉ tại: Khu dân cư 13, tổ dân phố 2, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ tất cả các Thông báo, Giấy triệu tập cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt. Xét nguyên đơn đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ cư trú của bị đơn – ông Trần Minh Tr, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Trà Xuân và được biết ông Trần Minh Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu dân

cur 13, tổ dân phố 2, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, hiện tại ông Trần Minh Tr không có mặt tại địa phương, không rõ địa chỉ. Việc ông Tr không có mặt tại địa phương và thay đổi nơi cư trú mà không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú, được xem là cố tình giấu địa chỉ. Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ, niêm yết các văn bản tố tụng cho ông Tr nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Trần Minh Tr phải trả tiền gốc là 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận định: Giấy mượn tiền ghi ngày 26/5/2022, có nội dung ông Tr có vay của bà C, ông T số tiền 50.000.000 đồng, do ông Tr viết và kí tên, mục đích để xoay sở công việc và có ấn định thời hạn trả tiền là trong vòng 15 ngày. Đây là hợp đồng vay có kì hạn và có lãi, đến thời hạn trả nợ ông Tr vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 470 của BLDS, khi đến hạn bên vay phải trả đúng tiền. Vì vậy, yêu cầu nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số tiền gốc 50.000.000 đồng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2.2] Về tiền lãi: Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền lãi 830.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn rút yêu cầu tính lãi đối với bị đơn, việc rút yêu cầu là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự cần đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà nguyên đơn đã rút.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Trần Minh Tr phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, là 2.500.000 đồng.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Điều 26, Điều 35; Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim C, ông Nguyễn Quốc T.

*Tuyên xử:*

1. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi mà nguyên đơn đã rút.
2. Buộc ông Trần Minh Tr phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim C, ông Nguyễn Quốc T số tiền nợ gốc: 50.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng).  
Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.
3. Về án phí: Ông Trần Minh Tr phải chịu 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.  
Hoàn trả cho bà C, ông T số tiền 1.270.750 đồng (một triệu hai trăm bảy mươi nghìn bảy trăm năm mươi đồng) do đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm, theo biên lai số 0001051 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.
4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.
5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Minh Thuận**

